

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 07- 01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/HSST- QĐXX ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Đắc Đ (Đào Đắc D), sinh ngày 07/4/1976 tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Đào Đắc Đ1 (đã chết) và bà Vũ Thị Thanh Kh, sinh năm 1942; có vợ (đã ly hôn) và có 02 con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 47/2015/HSST ngày 07/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đào Đắc Đ 06 tháng tù về tội “Bắt

người trái pháp luật”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2015, chấp hành xong phần án phí ngày 25/8/2015.

Bản án số 30/2018/HSST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đào Đắc Đ 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019, chấp hành xong phần án phí ngày 23/8/2018

Bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 67 ngày 12/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

+ Anh Lê Hùng M, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn H, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

+ Anh Lê Thái H, sinh năm 1976, nơi cư trú: tổ 7, nông trường Tr, huyện V, tỉnh Yên Bái (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Quốc C, sinh năm 1973, nơi cư trú: tổ 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;

+ Anh Nguyễn Quang Q, sinh năm 1987, nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

+ Ông Tô Hồng Ph, sinh năm 1946, nơi cư trú: thôn H, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Lê Thanh T, sinh năm 1986, nơi cư trú: thôn H, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (bắn cá) với anh Lê Hùng M nên tối ngày 07/4/2020, Đào Đắc Đ (D) rủ Lã Quý T, Bùi

Thọ T, Nguyễn Văn Ph, Bùi Trọng V, Nghiêm Minh Th (L), Ngô Tuấn H và Quách Tiến Ng đến nhà anh M mục đích để đập phá tài sản. Trước khi đi Đ bảo Tchuẩn bị 06 (sáu) đoạn tuýp sắt cắt nhọn một đầu và bảo T, V thuê xe tắc xi để chở mọi người đi đến nhà anh M; bảo H cầm khẩu trang để mọi người đeo khi vào nhà anh M mục đích để không bị phát hiện. Sau đó, T đã đi mua 06 đoạn tuýp sắt và gọi Nguyễn Văn Ph mang theo 01 con dao quắm của Tân đến nhà Đ. Tân gọi điện cho anh Lê Quốc C thuê xe tắc xi nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 17A- 050.29; V gọi điện cho anh Nguyễn Quang Q để thuê xe tắc xi nhãn hiệu Vios, biển kiểm soát 17A-077.59 để chở những người trên đến thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trước khi đi T mang 06 đoạn tuýp sắt, 01 dao quắm để trong cốp xe của anh C. Đ, T, T và Ph lên xe do anh C điều khiển đi trước còn V, Th, H và Ng lên xe do anh Q điều khiển đi phía sau. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa đường 39 và đường Thái Hà thuộc địa phận khu Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Đ bảo anh C dừng xe lại, xe anh Q dừng theo, tất cả xuống xe còn anh C, anh Q ngồi trên xe. Tại đây, T cầm dao quắm, những người còn lại chia nhau 06 đoạn tuýp sắt, H cầm túi khẩu trang y tế đưa cho những người còn lại. Lúc này, Đ nói với mọi người mục đích đến nhà anh M để đập phá tài sản và không được đánh người, khi Đ nói, không có ai có ý kiến gì và lên xe ô tô đi tiếp. Khi đến khu vực đầu ngõ (cách nhà anh M khoảng 100m) Đ bảo anh C dừng xe lại; xe anh Q cũng dừng theo, tất cả xuống xe còn anh C, anh Q ngồi trên xe. Sau đó, tất cả đeo khẩu trang, cầm theo tuýp sắt, dao quắm đi bộ đến nhà anh M. Khi thấy cửa cuốn nhà anh M mở cách đất khoảng 01m, trong nhà có bật điện sáng, Đ dùng tay đẩy cửa lên thì tất cả những người trên đi vào trong quán. Đ thấy tại gian phía ngoài nhà anh M có đặt 01 chiếc máy bắn cá trong tình trạng màn hình không sáng đèn, anh Lê Thái H Dg ngồi ở gần chiếc máy bắn cá cạnh lối đi vào gian buồng phía trong nhà anh M. Lúc này, Đ và Ng cầm tuýp sắt bằng tay phải chạy về phía anh H, Đ nói với Ng “Đánh thằng kia trện”. Khi đứng đối diện với anh H, Đ dùng tuýp sắt vụt 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, anh H giơ tay trái lên đỡ, tuýp sắt đập

trúng vào vùng cẳng tay trái của anh H; anh H lùi lại xoay người về phía bên phải, thì Ng cầm tuýp sắt vụt một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng mạn sườn bên trái anh H. Anh H chạy vào phía trong nhà, Đ và Ng đuổi theo, nhưng không kịp. Cùng lúc, T dùng dao quắm chém, Ph cầm tuýp sắt vụt vào màn hình chiếc máy bắn cá. Đ và Ng đi ra phía gian ngoài, Đ dùng tuýp sắt vụt vào màn hình chiếc máy bắn cá, Ng cầm tuýp sắt vụt 01 nhát vào màn hình chiếc ti vi đặt ở trên kệ gần lối đi vào gian phòng phía trong nhà anh M. Sau đó tất cả cầm theo tuýp sắt, dao quắm đi ra chỗ anh Q, anh C lên xe ô tô đi về nhà Đ. Hậu quả: Màn hình chiếc máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá, màn hình chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung 49 inch bị hư hỏng hoàn toàn; anh Lê Thái H bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình sau chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên để điều trị.

Bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 10/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 01 (một) chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Sam sung 49 inch kích thước cả viền (1.11 x 0.64) mét, mẫu sản phẩm UA49J5250AK, kiểu sản phẩm UA49J5250 bị vỡ, hư hỏng toàn bộ phần màn hình không thể khắc phục, sửa chữa được tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 6.000.000 đồng; 01 màn hình chữ nhật kích thước (1.21x0.68) mét bị vỡ, hư hỏng toàn bộ không khắc phục sửa chữa được của chiếc máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá, màu vàng bề mặt màu đỏ, giá đỡ màu ghi xám, kích thước (1.85 x 1.3 x 0.79) mét tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 15.000.000 đồng.

Bản kết luận pháp y về thương tích số 45/2020/TgT ngày 17/4/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hưng Yên, kết luận: 01 vết thương kích thước lớn dọc đường trắng giữa từ mũi ức qua rốn (tỷ lệ 3%), 01 vết thương nhỏ thành bụng trái phía trên mào chậu, vết thương do mở ổ bụng đặt ống dẫn lưu (tỷ lệ 1%), 01 vết thương nhỏ 1/3 giữa mặt sau ngoài cẳng tay trái (tỷ lệ 1%), cắt lách

toàn bộ 31%, dập đuôi tụy (tỷ lệ 16%), gãy xương sườn 10 và 11 bên trái mỗi cương tỷ lệ 2% (tỷ lệ 4%), tổn thương đụng dập nhu mô đáy phổi trái (tỷ lệ 6%). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động bởi dạng vật tày cứng gây nên.

Bản kết luận pháp y về thương tích bổ sung số 57/2020/TgT-BS ngày 29/5/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hưng Yên, kết luận: 01 vết thương kích thước lớn dọc đường trắng giữa từ mũi ức qua rốn (tỷ lệ 3%), 01 vết thương nhỏ thành bụng trái phía trên mào chậu, vết thương do mở ổ bụng đặt ống dẫn lưu (tỷ lệ 1%), 01 vết thương nhỏ 1/3 giữa mặt sau ngoài cẳng tay trái (tỷ lệ 1%), cắt lách toàn bộ 31%, dập đuôi tụy (tỷ lệ 16%), gãy xương sườn 10 và 11 bên trái mỗi cương tỷ lệ 2% (tỷ lệ 4%), tổn thương đụng dập nhu mô đáy phổi trái (tỷ lệ 6%). Căn cứ vào đặc điểm màu sắc, hình thái và mức độ tái tạo của các tổn thương trên cơ thể người bệnh khi giám định lần đầu và giám định bổ sung cho thấy các thương tích trên cơ thể anh Lê Thái Hưng là phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc trên. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động bởi dạng vật tày cứng gây nên.

Sau khi phạm tội trên địa bàn huyện Hưng Hà, Đào Đắc Đ (Đ) đã bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã ra quyết định tách vụ án hình sự; quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Đ. Đến ngày 10/9/2020, Đào Đắc Đ đã ra đầu thú tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng do trước đó Đ đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng ra quyết định truy nã do Đ là bị can trong vụ án “Cướp tài sản” xảy ra trên địa bàn huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Bản án số 84/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã xét xử đối với các đồng phạm của bị cáo Đ là: Lã Quý T, Nguyễn Văn Ph, Bùi Thọ T, Bùi Trọng V, Ngô Tuấn H và Quách Tiến Ng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSHH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đào Đắc Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự

và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Đắc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Đào Đắc Đ từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Đào Đắc Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đào Đắc Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám xét; Bản kết luận định giá tài sản; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (bắn cá) với anh Lê Hùng M nên tối ngày 07/4/2020, Đào Đắc Đ (Đ) rủ Lã Quý T, Nguyễn Văn Ph, Bùi Thọ T, Bùi Trọng V, Nghiêm Minh Th (L), Ngô Tuấn H và Quách Tiến Ng đến nhà anh M mục đích để đập phá tài sản. T chuẩn bị 06 đoạn tuýp sắt cắt nhọn một đầu và 01 con dao quắm mục đích để sử dụng khi đi đập phá tài sản. Sau đó, T thuê xe tắc xi của anh Lê Quốc C và V thuê xe của anh Nguyễn Quang Q, H cầm túi khẩu trang y tế màu xanh phát cho các bị cáo mục đích để không bị ai phát hiện khi thực hiện hành vi đập phá tài sản. Khi thấy cửa cuốn nhà anh M mở cách đất khoảng 01m, trong nhà có bật điện sáng, Đ dùng tay đẩy cửa lên thì tất cả những người trên đi vào trong quán. Đ thấy anh Lê Thái H Dg ngồi ở gần chiếc máy bắn cá cạnh lối đi vào gian buồng phía trong nhà anh M. Lúc này, Đ và Ng cầm tuýp sắt bằng tay phải chạy về phía anh H, Đ nói với Ng “Đánh thẳng kia trận”. Khi đứng đối diện với anh H, Đ dùng tuýp sắt vụt 01 nhát vào vùng cẳng tay trái của anh H; anh H lùi lại xoay người về phía bên phải, thì Ng cầm tuýp sắt vụt một nhát vào vùng mạn sườn bên trái anh H. Cùng lúc, T dùng dao quắm chém, Ph cầm tuýp sắt vụt vào màn hình chiếc máy bắn cá. Đ và Ng đi ra phía gian ngoài, Đ dùng tuýp sắt vụt vào màn hình chiếc máy bắn cá, Ng cầm tuýp sắt vụt 01 nhát vào màn hình chiếc ti vi đặt ở trên kệ gần lối đi vào gian phòng phía trong nhà anh M. Hậu quả: Chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Sam sung 49 inch bị vỡ, hư hỏng toàn bộ phần màn hình; chiếc máy trò chơi điện tử loại máy bắn cá, bị vỡ, hư hỏng màn hình chữ nhật kích thước (1.21x0.68) mét; tổng trị giá là 15.000.000 đồng;

anh Lê Thái H bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 50%.

Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo với tỷ lệ thương tích gây lên cho bị hại là 50% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hiện Dg có tiền án nên hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, quy định

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian Dg bị giữ, tạm giữ, tạm giam, Dg chấp hành án phạt tù, Dg chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc Dg chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người Dg thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...

Điều 178: Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

c) Tài sản là bảo vật quốc gia;

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

đ) Để che giấu tội phạm khác;

e) Vì lý do công vụ của người bị hại;

g) Tái phạm nguy hiểm,

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Về tính chất, mức độ và vai trò phạm tội: Hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe; quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Dg có tiền án nhưng không nhận thức, cải tạo bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo là người khởi xướng, chỉ đạo và trực tiếp cùng các đồng phạm thực hiện hai hành vi phạm tội nên bị cáo giữ vai trò cao nhất trong vụ án đối với cả hai hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với tội ‘Cố ý gây thương tích’ mặc dù tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định trường hợp ‘Tái phạm nguy hiểm’ nhưng do bị cáo Đ đã bị truy tố theo khoản nặng hơn trong cùng Điều luật nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ‘Tái phạm nguy hiểm’ theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định ‘Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...’. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập

ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 84/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Đắc Đ (Đào Đắc D) phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đào Đắc Đ 07 (bảy) năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đào Đắc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đào Đắc Đ phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/9/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Đào Đắc Đ phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thế Hùng